



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 16/03/2026 (Monday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
3.1	22:40	02:00	↙
1	06:09	09:45	↗
3.4	13:22	16:45	↙
2.5	18:54	22:30	↗
3.3	23:41	02:45	↙
0.9	06:49	10:30	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	T.Tùng	YM HORIZON	7.7	169	15,167	P/s1 - CL7	05:00	//0830;ttx;TNPM2	A2-A5
2	Đức	ZHONG GU NAN HAI	9.4	172	18,490	P/s3 - CL4	06:30	TNPM2	A3-AB02
3	P.Cần	POS SINGAPORE	7.2	172	17,846	P/s1 - TCHP	07:00	ttx, SR	01-12
4	Q.Hung - Quyền	TPC-TK-05; TPC-SL-15	5.4	190	6,257	H25 - CanGio	10:00	SR	
5	A.Tuấn	INCHEON VOYAGER	10.3	196	27,828	P/s3 - CL4-5	12:00	//1430, luồng PM2	A1-A6
6	Kiên	HMM HARMONY	9.77	172	18,812	P/s3 - BNPH	13:00	//1530	A3-TM
7	Chương - Duy	YM CELEBRITY	10.05	210	32,720	P/s3 - CL3	13:00	//1600, luồng PM2	A2-A5
8	V.Đũng	INTERASIA PURSUIT	10	170	18,826	P/s3 - CL4	18:00		A3-A6
9	M.Hùng - N.Trường	RENOWN	6.4	140	9,353	P/s1 - CL7	14:30	//1730, tt xấu	A1-08
10	V.Hải	KMTC PUSAN	9	169	16,717	P/s1 - CL1	18:00	//2100, tt xấu	A3-A5
11	N.Thanh - Giang	ARCHER	10.3	223	27,779	P/s3 - BP7	13:00	Thả neo, tăng cường dây, luồng PM2	A1-A6
12	M.Tùng	SAWASDEE SUNRISE	9.1	172	18,051	P/s3 - CL7	20:30	//2330, luồng PM2	A1-A6
13	Vinh	CATLAI EXPRESS	8.8	172	18,848	P/s1 - BNPH	20:30	//2300, -MP, tt xấu	A2-A5
14	Hồng	PIANO LAND	8.3	261	69,840	P/S - CR	11:00	QTCR	
15	N.Minh - Hoàn	JIN JI YUAN	9.6	190	25,700	P/s3 - BP7	23:00	Cano DL, ĐX. Thả neo, tăng cường dây, luồng PM2	